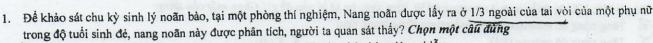




## Bài ôn tập

## Tin chỉ sản khoa 1

Chương trình Sản Phụ khoa. Tín chi Sản Phụ khoa l © Quyền sở hữu trí tuệ thuộc về Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh



a) Tiến kỳ (metaphase) của phân bào thứ hai (Meiosis II) của phân bào giảm nhiễm

b. Tiền kỳ (prophase) của phân bào thứ nhất (Meiosis I) của phân bào giảm nhiễm

c. Tiến kỳ (metaphase) của phân bào giảm nhiễm thứ nhất (Meiosis I)

d. Tiền kỳ (prophase) của phân bào thứ hai (Meiosis II) của phân bào giảm nhiễm

e. Phân chia nguyên nhiễm

2. Điểm khác biệt giữa nang noãn có cơ hội trở thành nang noãn trưởng thành so với các nang noãn thứ cấp còn lại? Chọn một câu đúng

(a.) Có nhiều thụ thể với gonadotropin hơn

b. Tế bào vỏ tổng hợp nhiều androstenedione hơn

c. Có chứa nhiều men aromatase P450

d. Tạo ra nhiều estradiol (E2) hơn

e. Tổng khối tế bào hạt đổi đào

3. Tại một phòng thí nghiệm tế bào học, các nhà nghiên cứu ly giải và tiêu huỷ bộ máy Golgi và <u>lưới nội sinh chất trong mô</u> tuyến vú, điều này làm ảnh hưởng như thế nào đến việc sản xuất và hiệu quả của IgA trong sữa mẹ? *Chọn một câu đúng* 

(a.) IgA có số lượng bình thường, nhưng hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp giảm

b. Giảm số lượng IgA, giảm hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp giảm

c. IgA có số lượng giảm, nhưng không thay đổi hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp

d. IgA có số lượng bình thường, và không thay đổi hiệu quả kháng lại các tác nhân gây bệnh đường tiêu hoá và đường hô hấp

4. Cô N., 31 tuổi, đến khám vì mong con khoảng 3 năm nay. Kinh chót của cô N. khoảng 7 tháng trước. Kinh của cô không đều, 2-9 tháng cô mới có 1 lần hành kinh khoảng 2-7 ngày, lượng vừa, không thống kinh. Cô từng mang thai 1 lần năm 20 tuổi, bỏ thai bằng phương pháp nội khoa. Chồng cô không hút thuốc lá và đã có 2 con riêng. Xét nghiệm máu của cô N.

		Bình thường
FSH	3,1 UI/I	Ngày 2-Ngày 5: 1-11 IU/L
LH	2,9 UI/I	Ngày 2- Ngày 5: 0,5-14,5 IU/L
Progesteron ngày thứ 21	12 nmol/L	en us tu knimkerjiden iba san groub
Prolactin	1274 mu/L	90-520 mu/L
Testosteron	1,4 mu/L	0,8-3,1 nmol/L
TSH	4,1 mu/L	0,5-7 mu/L
Free Thyroxin	17 pmol/L	11-23 pmol/L

Cô N được chấn đoán vô sinh thứ phát do không rụng trứng. Nguyên nhân của tình trạng không rụng trứng của cô N? Chọn một câu đứng

his c Rute



Bài ôn tập Nồng độ Progesteron ngày thứ 21 thấp dưới 30 nmol/L Nồng độ Prolactin cao Nồng độ FSH không đạt đinh Nồng độ FSH cao không duy trì d. Nồng độ LH không tạo được đinh Cô M., 17 tuổi đến khám vì chưa bao giờ có kinh. Khám: 2 vú phát triển bình thường, hệ thống lông mu phát triển, thăm trực tràng: có 1/3 dưới âm đạo, không thấy từ cung. Siêu âm: không quan sát thấy từ cung, thấy 2 buồng trứng bình thường có vài poãn ở buồng trưng P. Bạn nghĩ vấn đề cô M là? Chọn một câu đúng Bất sản ống Müllerian Bất sản ống Wolffian Không có MIF (Müllerian inhibitory factor) C. d. Thiếu men 5a-reductase e. Thiếu men Aromatase Bé gái (46, XX) bị thiếu men Aromatase P450 bằm sinh, bé sẽ bị vấn đề gì? Chọn một câu đúng Tăng nồng độ testosterone và androstenedione trong máu Tăng nồng độ estrone (E1) б. 1 Foth c. Tăng nồng độ estradiol (E2) Giảm hoạt động sản xuất FSH của tuyến yên Không thay đổi nồng độ estrone (E1) và estradiol (E2) Thai 13 tuần, NT 4.0 mm. Sinh thiết gai nhau bình thường về số lượng NST. Có thể an tâm về thai kỳ tại thời điểm nào? Chọn một câu đúng Sau 20 tuần vì hết nguy cơ thai lưu nửa đầu thai kỳ Sau khi siêu âm hình thái 22 tuần không bất thường cấu trúc Sau khi siêu âm khảo sát tim thai khoảng 24 – 32 tuần Sau khi sinh ra 1 bé khám khỏe mạnh Một thai phụ khám lần đầu thai 18 tuần. Siêu âm softmarker phát hiện nang đám rối mạch mạc 2 bên não thất, không ghi nhận bất thường cấu trúc khác. Xét nghiệm nào sau đây cung cấp nhiều thông tin nhất về sàng lọc lệch bội trên thai nhi này? Chọn một câu đúng Chọc ối a. B. NIPT Tripple test Siêu âm 4D lúc 22 tuần 9. Nói về các sốftmarker thường gặp. Chọn một câu đúng a. Nang đầm rối mạch mạc trong não thất hay gặp ở thai Trisomy 21 hơn so với thai Trisomy 13, 18 và X, Y b. Nốt echo dày sáng ở ruột là 1 softmarker mạnh của lệch bội, đồng thời có thể liên quan đến nhiễm trùng bào thai (c.) Nốt phản âm thất trái đơn độc cần siêu âm tim thai tầm soát bệnh tim bẩm sinh Thiểu sản xương mũi là 1 chỉ định của xét nghiệm xâm lần chấn đoán lệch bội 10. Xét nghiệm fetal Fibronectin (fFN). Điều nào sau đây đúng Là xét nghiệm đầu tay trong chẩn đoán dọa sinh non, ngay cả với đối tượng nguy cơ sinh non thấp Việc lặp lại xét nghiệm fFN sau điều trị dọa sinh non có ý nghĩa đánh giá đáp ứng điều trị \ Sau 34 tuần xét nghiệm fFN không nên làm vì gây tăng chi phí điều trị mà không cải thiện kết cục thai kỳ Giá trị tiên đoán dương của xét nghiệm không có ích ngay cả với những trường hợp có kênh CTC ngắn < 30 mm

11. Hậu quả của các đợt nguyên bảo nuôi xâm nhập không hoàn toàn vào động mạch xoắn ở màng rụng là gì? Chọn một câu đúng

Giảm khẩu kính động mạch xoắn

- Tăng trở kháng động mạch từ cung
- Giảm trở kháng động mạch xoắn
- Tăng kích thước động mạch tử cung
- 12. Trong phân loại tăng huyết áp (THA) và thai kỳ theo ACOG 2013. Chọn một câu đúng



- a. Gồm 5 loại: tiền sản giật, sản giật, THA thai kỳ, THA mãn, TSG ghép trên THA mãn.
- (b) Trong các loại, TSG ghép trên THA mãn là hình thái có tiên lượng xấu nhất
- c. Phải có cả 2 tiêu chuẩn THA và đạm niệu để thiết lập chẩn đoán tiền sản giật
- d. Tiền sản giật được chia làm 2 phân nhóm TSG nặng và TSG nhẹ
- 13. Các dấu hiệu cần phải theo dõi khi điều trị MgSO4? Chọn một câu đúng
  - a) Phản xạ gân xương bánh chè, nhịp thờ và lượng nước tiểu /
  - b. Phản xạ gân xương bánh chè, nhịp tim và nhịp thờ
  - c. Phản xạ gân xương bánh chè, điện tim và lượng nước tiểu
  - d. Phản xạ gân xương bánh chè, nhịp tim và lượng nước tiểu
- 14. Trong trường hợp thai 35 tuần và mẹ bị TSG có dấu hiệu nặng, khi nào nên chấm dứt thai kỳ? Chọn một câu đúng
  - a. Cố gắng chờ thai được 37 tuần
  - b. Chấm dứt thai kỳ ngay lập tức
  - (c.) Sau khi tình trạng nội khoa tạm ổn
  - d. Sau khi đủ liều corticoids cho thai
- 15. Sản phụ nào sau đây thuộc nhóm nguy cơ cao cần Aspirin để dự phòng TSG? Chọn một câu đúng
  - a. Tiền căn gia đình có người tăng huyết áp
  - b. Tiền căn gia đình có người đái tháo đường
  - (c.) Tiền căn bị tiền sản giật
  - d. Tiền căn mang đạ thai
- 16. Thai phụ 30 tuổi, thai 26 tuần PARA 0020 (sấy thai lúc 6-7 tuần). Tiền căn gia đình khỏe mạnh. Xét nghiệm đường huyết ở lần khám thai đầu là 74 mg/dl. Đường huyết đối lúc khám hiện tại 100mg/dl. Xét nghiệm cần làm tiếp theo là gì? Chọn một

câu đúng a. Khôn

Không cần làm gì thêm

- b. Test 75gr glucose
- c. Test 50 gr glucose
- d. Test 100 gr glucose
- 17. Thai phụ này sau đó được hướng dẫn ăn theo chế độ tiết chế 02 tuần. Kết quả ĐH đói 140 mg%, ĐH sau ăn 2 giờ là 120 mg%. Chu vi vòng bụng thai nhi tăng từ BPV 60 lên BPV 70. Xử trí tiếp theo là? Chọn một câu đúng
  - a. MNT thất bại, bắt buộc sử dụng insulin
  - (b.) Có thể thai phụ ăn chưa đúng, hướng dẫn lại và đánh giá sau 2 tuần
    - c. MNT thất bại, cần kết hợp với thuốc hạ đường huyết
  - d. Cần làm thêm test 75gr glucose
- 18. Nguyên tắc xử trí nhau tiền đạo là? Chọn một câu đúng
  - a. Mổ lấy thai là bắt buộc
  - b. Tuổi thai là yếu tố quyết định
  - (c.) Mức độ xuất huyết là yếu tố quyết định
  - d. Hỗ trợ phổi trước khi chấm dứt thai kỳ nếu thai chưa đủ trưởng thành
- 19. Một trong các yếu tố nguy cơ của tiền sản giật? Chọn một câu đúng
  - (a) Me lớn tuổi
  - b. Đa sản
  - c. Thiếu máu
  - d. Đái tháo đường
- 20. Trường hợp nào sau đây thỏa tiêu chuẩn chấn đoán tiền sản giật nặng? Chọn một câu đúng
  - (a) Huyết áp tâm trương ≥ 110 mmHg
    - b. Đạm niệu trong 24 giờ > 5g
    - c. ALT > 50 IU/L
    - d. Tiểu cầu < 140 000



- 21. Bà A đang mang thai ở tuần thứ 32, nhập viện vì đột ngột nhìn mờ, nhức đầu, có huyết áp cao lần đầu 160/100 mmHg và đạm niệu (que nhúng) âm tính? *Chọn một câu đúng* 
  - a. Loại trừ chấn đoán tiền sản giật vì không có đạm niệu
  - b. Chưa đủ để chấn đoán tiền sản giật, cần làm đạm niệu 24h
  - c. Chưa đủ để chẩn đoán tiền sản giật, cần làm bilan tiền sản giật
  - (d) Đù tiêu chuẩn để chẩn đoán tiền sản giật nặng
- 22. Một thai phụ 37<sup>0/7</sup> tuần, đến khám thai theo lịch hẹn định kỳ, có huyết áp cao lần đầu 140/95 mmHg, không nhức đầu, tổng phân tích tế bào máu trong giới hạn bình thường, chi có Hct 41%, AST 20 UI/L, ALT 22 UI/L, creatinin 0,8 mg%, đạm niệu 0,3g/L. Xử trí nào phù hợp cho bà ta? *Chọn một câu đúng* 
  - Cho về, hướng dẫn các dấu hiệu nặng, không có chi định chấm dứt thai kỳ
  - b. Cho về, hướng dẫn các dấu hiệu năng, chẩm dứt thai kỳ lúc 38-39 tuần
  - c. Nhập viện theo dõi sát, không có chỉ định chấm dứt thai kỳ
  - d.) Nhập viện, lên kế hoạch chuẩn bị chấm dứt thai kỳ
- 23. Tăng huyết áp mạn, phải chấm dứt thai kỳ ở thời điểm nào? Chọn một câu đúng
  - (a.) Không có chi định chấm dứt thai kỳ khi chi có tăng huyết áp mạn đơn thuần
    - b. Cố gắng kéo dài thai kỳ đến khi thai đủ trường thành, tức khoảng 37 tuần
    - c. Cổ gắng kéo dài thai kỳ đến khi thai có khả năng sống, và đủ liều corticosteroid
    - d. Cần chấm dứt thai kỳ càng sớm càng tốt, để tránh xảy ra các diễn biến xấu
- 24. Động tác nút vú của trẻ, tạo ra các phản hồi? Chọn một câu đúng
  - a. Kích thích thủy trước tuyến yên phóng thích oxytocin
  - (b.) Úc chế hạ đồi sản xuất PIH (Prolactin-Inhibiting Hormone)
  - c. Kích thích hạ đổi phóng thích prolactin
  - d. Kích thích hạ đổi sản xuất PIH (Prolactin-Inhibiting Hormone)
  - e. Kích thích thủy sau tuyến yên phóng thích prolactin
- 25. Phản xạ tiết oxytocine từ thủy sau tuyến yến gây co bóp và tổng xuất sữa là một phản xạ không có điều kiện. Tuy nhiên phản xạ tiết oxytocine còn được gọi là phản xạ có điều kiện khi được chi phối bởi? **Chọn một câu đúng** 
  - 2. Động tác mút vú mẹ
  - b. Tiếng khóc của trẻ
  - c. Nhịp ngày đêm
  - d. Stress
- 26. Lactoferrin ngoài tác dụng lấy đi ion Fe, nó còn gắn vào màng lipopolysaccharide của vi khuẩn và oxy hoá Fe để hình thành peroxide (O2-) có độc tính cao gây tăng tính thẩm màng tế bào và đưa đến hậu quả? Chọn một câu đúng
  - a. Úc chế sự tăng trường của vi khuẩn
  - (b.) Ly giải tế bào vi khuẩn
    - c. Úc chế sự nhân đôi của tế bào
  - d. Gây độc cho các vi khuẩn xung quanh
- 27. Ngoài các thuốc có chống chi định tuyệt đối không dùng trong thời gian cho con bú mẹ, phần lớn các thuốc đều qua sữa mẹ, phụ thuộc vào nồng độ thuốc trong máu, mức độ gắn kết protein trong huyết thanh, trọng lượng phân tử, pH của sữa mẹ và huyết thanh. Để hạn chế đến mức thấp nhất khả năng trẻ bị ảnh hưởng bởi thuốc mẹ dùng trong thời kỳ bú mẹ, thuốc nên uống là? Chọn một câu đúng
  - a. Thuốc có thời gian bán huỷ kéo dài, ít hấp thu qua đường ruột,
  - b. Thuốc có thời gian bán huỷ ngắn, uống thuốc ngay trước cử bú mẹ
  - c. Thuốc có thời gian bán huỷ kéo dài, uống thuốc sau cử bú mẹ
  - (đ.) Thuốc có thời gian bán huỷ ngắn, ít hấp thu qua đường ruột
- 28. Trong các tình huống chuyển dạ ngôi chòm sau, tình huống nào đã xảy ra bất xứng đầu chậu? Chọn một câu đúng
  - a. Quan sát thấy có vòng Bandl
  - Khám thấy bướu huyết thanh
  - c.\ Chồng sọ (++) ở vị trí lọt 0
  - d. Sản đồ bên phải đường hành động

## Bài ôn tập



- 29. Ở thai phụ có nguy cơ cao sanh non, bạn làm gì mỗi lần thai phụ đến khám thai? Chọn một câu đúng
  - a. Thực hiện EFM khảo sát cơn co từ cung
  - b. Định lượng nồng độ fetal Fibronectin
  - c. Khám âm đạo trong mỗi lần khám thai
  - (d) Siêu âm đo chiều dài kênh cổ từ cung
- 30. Một sản phụ hậu sản, muốn tránh thai bằng progestogen đơn thuần liều thấp. Cần lưu ý gì? Chọn một câu đúng a. Dặn đò bà ta nên bắt đầu uống thuốc vài ngày trước ngày dự định sẽ có lần quan hệ tình dục đầu tiên
  - b Nói bà ta có thể tránh thai bằng phương pháp này trong thời gian dài, đến nhiều năm, nếu thấy phù hợp
  - c. Tư vấn cho bà ta rằng hiệu quả của nó là thấp so với các phương pháp tránh thai khác trong thời kỳ hậu sản
  - d. Hỏi xem bà ta có cho bú mẹ không vì nếu bà ta nuôi con bằng sữa mẹ thì không được dùng phương pháp này